

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HSST
Ngày: 08-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hiền và ông Nguyễn Quang Ninh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Anh, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/HSST, ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nguyệt Viết C, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1984 tại C, C, Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ NM, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị L; có 02 con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2022 đến ngày 27/01/2022 được thay thế biện pháp tạm giam sang biện pháp bảo lãnh; ngày 19/5/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1978; nghề nghiệp: Lái xe; địa chỉ: Khu phố N, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn T1, địa chỉ: Tổ dân phố M, phường B, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt;

- Anh Trần Đình L, địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Anh Nguyễn Viết T2, địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Anh T3, địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt;

- Anh Hồ Minh K, địa chỉ: Khu phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 10/2021, Nguyễn Viết C lên H, Quảng Trị tìm mua pháo để đưa về quê chơi trong dịp Tết. C gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua pháo. Người đàn ông đó đồng ý bán cho C 11 (mười một) hộp pháo hoa nổ gồm 03 (ba) hộp pháo hoa loại 36 (ba mươi sáu) quả và 08 (tám) hộp pháo hoa loại 09 (chín) quả với giá 4.000.000 (bốn triệu đồng) và hẹn có người chở đến thành phố Đ giao cho C. Đến ngày 22/11/2021, có một người lạ mặt liên lạc với C và giao cho C một thùng giấy catton bên trong có 11 (mười một) hộp pháo nổ nêu trên, C trả cho người đó số tiền 4.000.000 (bốn triệu đồng). Sau đó, C đem số pháo trên về cất giấu tại công trường nơi C làm việc tại phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và không cho ai biết.

Đến chiều ngày 26/11/2021, Nguyễn Viết C dùng băng dính dán kín thùng giấy catton chứa số pháo trên và mang thùng giấy catton đến gửi cho anh Phạm Văn T, sinh năm 1978, trú tại khu phố N, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị nhờ chở ra quê tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Khi anh Phạm Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 20H-004.12 đến địa phận tỉnh Quảng Bình thì bị Công an huyện Quảng Ninh phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình đón dừng và đưa xe ô tô về trụ sở Công an huyện Quảng Ninh khám phương tiện theo thủ tục hành chính. Quá trình khám thùng chứa hàng hóa của xe ô tô BKS: 20H-004.12 phát hiện có 01 (một) thùng giấy bên trong có chứa 11 (mười một) hộp pháo hoa nổ gồm 03 (ba) hộp pháo hoa loại 36 (ba mươi sáu) quả và 08 (tám) hộp pháo hoa loại 09 (chín) quả. Công an huyện Quảng Ninh đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong số tang vật trên.

Tại Bản kết luận giám định số 1398/GĐ-PC09 ngày 08/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 03 (ba) khối hình hộp, mỗi khối có kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5)cm có một dây ngòi nổi từ trong ra bên ngoài, vỏ bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu “CHONGKOL”, mã ký hiệu “C0833”, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật trụ hình tròn liên kết lại với nhau bằng dây ngòi và 08 (tám) khối hình hộp, mỗi khối có kích thước (25,5 x 15,5 x 15,5)cm có một dây ngòi nổi từ trong ra bên ngoài, vỏ bằng giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, hình pháo hoa, nhãn hiệu “CHONGKOL”, mã ký hiệu “C1759A” bên trong mỗi khối có 09 (chín) vật hình trụ tròn liên kết lại với nhau bằng dây ngòi, đều là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 23,5kg (hai mươi ba phẩy năm kilogam).

Về vật chứng vụ án: Hiện số vật chứng là pháo sau khi giám định đã được niêm phong và gửi bảo quản tại kho K6, Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình để bảo quản theo quy định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã thu giữ và ngày 11/01/2022 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, BKS: 20H-004.12; 01 (một) giấy phép lái xe số 450106000079; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD8338751 biển đăng ký 20H-004.12; 01 (một) giấy biên nhận thế chấp số 1.1307.21/VIB; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 197093158 cho anh Phạm Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS, ngày 18 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Viết C về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng;

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định.

Bị cáo Nguyễn Viết C khai nhận hành vi phạm tội của mình; nhất trí với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, lời luận tội của Kiểm sát viên; biết tội lỗi do mình gây ra cho xã hội; ăn năn hối cải, xin được Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện làm ăn lương thiện, giúp đỡ vợ con, tu dưỡng, rèn luyện bản thân; chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Viết C thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến, các tình tiết của vụ án, đủ cơ sở xác định: Chiều ngày 26 tháng 11 năm 2021 Nguyễn Viết C nhờ anh Phạm Văn T điều khiển xe ô tô BKS: 20H-004.12 chở 01 (một) thùng giấy

catton bên trong có chứa 11 (mười một) hộp pháo hoa nổ gồm 03 (ba) hộp pháo hoa loại 36 (ba mươi sáu) quả và 08 (tám) hộp pháo hoa loại 09 (chín) quả về huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, khi đến địa phận tỉnh Quảng Bình thì bị Công an bắt quả tang. Kết luận giám định mẫu vật gửi giám định là “pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt gây tiếng nổ)” với tổng khối lượng 23,5kg (hai mươi ba phẩy năm kilogam). Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ cá nhân, mục đích của bị cáo là mua pháo vận chuyển về nhà để sử dụng vào dịp Tết. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.; do đó có đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, Viện kiểm sát truy tố và luận tội đối với bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm trật tự quản lý việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét, áp dụng cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên chưa cần thiết cách ly khỏi xã hội đối với bị cáo mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Trong vụ án này, Nguyễn Viết C nhờ anh Phạm Văn T chở thùng hàng ra Hà Tĩnh nhưng không nói cho anh T biết đó là pháo nổ. Khi Cơ quan Công an kiểm tra hàng hoá phát hiện thì anh T mới biết trong thùng hàng có chứa pháo nổ. Vì vậy, hành vi của anh Phạm Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn T1, Trần Đình L và Nguyễn Viết T2 được Nguyễn Viết C nhờ những người này khai với cơ quan điều tra cùng góp tiền với C mua pháo nổ. Ban đầu anh T1, anh L, anh T2 đồng ý khai nhận với cơ quan điều tra nhưng sau đó biết C bị khởi tố nên anh T1, anh L, anh T2 đã trình bày sự thật với cơ quan điều tra, họ khẳng định hoàn toàn không biết gì về hành vi phạm tội của Nguyễn Viết C, mục đích khai báo gian dối nhằm giúp C được xử lý hành chính, ngoài ra không có mục đích gì khác. Xét thấy, hành vi và hậu quả của việc khai báo gian dối của Nguyễn T1, Trần Đình L và Nguyễn Viết T2 chưa đến mức phải truy cứu

trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã có công văn đề nghị Công an huyện Quảng Ninh xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn T1, Trần Đình L và Nguyễn Viết T2.

Anh Nguyễn Anh T3, anh Hồ Minh K là lái xe không biết bị cáo gửi hàng cho anh T là pháo nổ nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

Về nguồn gốc số pháo ở trên, C khai mua của một người không rõ lai lịch ở gần cửa khẩu L, Quảng Trị nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, BKS: 20H-004.12; 01 (một) giấy phép lái xe số 450106000079; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD8338751 biển đăng ký 20H-004.12; 01 (một) giấy biên nhận thể chấp số 1.1307.21/VIB; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 197093158; cơ quan điều tra Công an huyện đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Các vật chứng pháo còn lại được niêm phong là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08 tháng 7 năm 2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng cát tông (KT: 58 x 45 x 38 cm) đã được niêm phong. Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31

tháng 12 năm 2021 giữa cơ quan Công an huyện Quảng Ninh và Kho 6, Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình. Hiện vật chứng đang tạm gửi tại Kho 6, Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Những người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

